

TEACHING IN RELATION TO SOCIO-CULTURAL CONTEXTS TO IMPROVE STUDENT' PERSONAL AND SOCIAL RESPONSIBILITIES

Nguyen Thi Thanh Phuong^{1*}, Do Huong Tra², Phung Viet Hai³

¹Tay Nguyen University

²Ha Noi National University of Education

³University of Science and Education – The University of Da Nang

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 14/11/2023 Revised: 18/01/2024 Published: 18/01/2024	One of the teaching methods which is acceptable for the 2018 General Education Program is context-based teaching, that encourages students to develop their social and personal responsibility for local cultural and societal issues. The purpose of this study is to provide an overview of teaching in relation to socio-cultural contexts. It is evident that the most crucial element of this type of teaching is that teachers must select a learning context appropriate for the lesson's subject, from which it is possible to identify specific teaching situations that can have a positive impact on students' personal and social responsibility. This report has done that by using both theoretical research techniques and experimental techniques. The study's findings have proposed a teaching strategy related to cultural and social contexts and uses this strategy to teach students in the Central Highlands about the Sound Unit (Natural Science Grade 7).
KEYWORDS Teaching in relation to socio-cultural contexts Personal and social responsibility The Sound Unit Natural Science Grade 7 The Central Highland	

DAY HỌC GẮN LIỀN VỚI BỐI CẢNH VĂN HÓA, XÃ HỘI NHẪM NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM CÁ NHÂN VÀ XÃ HỘI CHO HỌC SINH

Nguyễn Thị Thanh Phương^{1*}, Đỗ Hương Trà², Phùng Việt Hải³

¹Trường Đại học Tây Nguyên

²Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

³Trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng - ĐH Đà Nẵng

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 14/11/2023 Ngày hoàn thiện: 18/01/2024 Ngày đăng: 18/01/2024	Dạy học gắn liền với bối cảnh là một trong những cách tiếp cận dạy học phù hợp với chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhằm thúc đẩy học sinh nâng cao trách nhiệm cá nhân và xã hội của bản thân đối với các vấn đề văn hóa, xã hội tại địa phương. Mục tiêu của nghiên cứu này là cung cấp một cái nhìn tổng quan về dạy học gắn liền với bối cảnh văn hóa xã hội, trong đó làm rõ được việc quan trọng nhất của kiểu dạy học này đó chính là giáo viên cần phải lựa chọn được bối cảnh học tập phù hợp với chủ đề bài học cần dạy, từ bối cảnh đó có thể xác định được các tình huống dạy học cụ thể nhằm tác động tích cực tới trách nhiệm cá nhân và xã hội của học sinh. Để làm được điều đó, bài viết này đã sử dụng phương pháp nghiên cứu lý thuyết và phương pháp thực nghiệm. Kết quả của nghiên cứu đã đề xuất được quy trình dạy học gắn liền với bối cảnh văn hóa, xã hội và vận dụng quy trình này vào dạy học chủ đề Âm thanh (Khoa học tự nhiên 7) cho học sinh tại Tây Nguyên.
TỪ KHÓA Dạy học gắn liền với bối cảnh văn hóa, xã hội Trách nhiệm cá nhân và xã hội Chủ đề “Âm thanh” Khoa học tự nhiên 7 Tây Nguyên	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.9218>

* Corresponding author. Email: nttphuong@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Dạy học gắn liền với bối cảnh (DHGLVBC) là một trong cách tiếp cận dạy học đã và đang được áp dụng nhiều ở các nước trên thế giới vì những tác dụng tích cực của nó mang lại. Có thể kể tới một số dự án và chương trình DHGLVBC như: Dự án Leerpakket Ontwikkeling Natuurkunde (PLON), đây là dự án được khởi xướng ở Hà Lan nhằm mục đích chuẩn bị cho học sinh không chỉ cải thiện thành tích hay định hướng nghề nghiệp tương lai mà còn chuẩn bị cho HS trở thành một công dân, người tiêu dùng trong một xã hội dân chủ đang phát triển về công nghệ [1]; Dự án Event Centered Lear được triển khai ở Brazil và Anh, dự án được phát triển để sử dụng việc giảng dạy các vấn đề có sẵn trong Khoa học, Công nghệ và Xã hội [2]; Dự án hóa học trong công nghiệp (IC) được phát triển ở Israel cho học sinh lớp 12 để làm nổi bật bối cảnh của các vấn đề thực tế và có sẵn trong ngành hóa chất [3] và rất nhiều chương trình cũng như dự án DHGLVBC khác. Tuy nhiên, các bối cảnh học tập được sử dụng trong các dự án trên chưa chú trọng tới việc giáo dục trách nhiệm cá nhân và xã hội cho HS, mặc dù đã có rất nhiều nghiên cứu đã khẳng định tác dụng của DHGLVBC tới điều đó. Như theo Whitelegg và Parry nhận định rằng nhận thức xã hội của HS sẽ được nâng cao bằng cách thông qua việc sử dụng các bối cảnh thực tiễn gắn với văn hóa, xã hội để tổ chức dạy học [4], [5]. Hay theo Murphy và Whitelegg cũng đã cho rằng DHGLVBC là kiểu dạy học sử dụng các bối cảnh của cuộc sống thực để làm tăng động lực, sự tự tin, nhiệt tình và thích thú của học sinh; thông qua hoạt động học tập, HS nhận thấy bối cảnh có liên quan đến xã hội, và việc giải quyết các tình huống học tập chính là việc HS cảm thấy đang tham gia vào giải quyết các vấn đề của địa phương như những công dân có trách nhiệm [6], [7]. Vậy DHGLVBC văn hóa, xã hội là gì? Quy trình DHGLVBC văn hóa, xã hội như thế nào để có thể nâng cao được trách nhiệm cá nhân và xã hội của HS sẽ được trình bày trong nghiên cứu này.

Dân số Tây Nguyên hiện nay có tỉ lệ người dân tộc thiểu số (DTTS) chiếm 36,52%, trong đó, 12 DTTS là dân tộc bản địa Tây Nguyên chiếm khoảng 25% (Ê đê, Gia rai, Bahnar...); các DTTS khác chiếm trên 10% (đồng nhất là DTTS các tỉnh phía Bắc, như Tày, Nùng, Mông, Thái, Mường, Dao...), họ sở hữu các nền văn hóa phong phú và đa dạng khác nhau về văn hóa chữ viết, trang phục, âm nhạc dân gian [8]. Đặc biệt, DTTS bản địa Tây Nguyên chính là chủ nhân của di sản văn hóa thế giới được UNESCO công nhận là “Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên” và cùng các loại hình văn hóa nhạc cụ truyền thống đặc sắc khác. Tuy nhiên, nguy cơ bị mai một các giá trị văn hóa này đang là thách thức của người dân các tỉnh Tây Nguyên nói riêng và của nước ta nói chung. Theo tác giả Vũ Tuấn Hưng, một trong những nguyên nhân của thực trạng đó chính là giới trẻ hiện nay không còn tha thiết với các văn hóa truyền thống bản địa, các em không còn hiểu ý nghĩa, không còn biết sử dụng và chế tạo ra những nhạc cụ truyền thống của dân tộc mình (cồng, chiêng, đàn T’rưng, Đing đuk, K’ní...) [9]. Điều này dẫn tới một nguy cơ sẽ không có đội ngũ kế cận để chuyển giao các loại hình văn hóa nêu trên, một khi những nghệ nhân, những người am hiểu về loại hình văn hóa đó mất đi, việc chúng biến mất vĩnh viễn trong xã hội là hoàn toàn có thể xảy ra. Đảng và nhà nước ta cũng xác định việc phát triển kinh tế, xã hội tại đây không được tách rời với việc bảo tồn nền văn hóa vốn có của người bản địa, đó mới là cơ chế của việc phát triển bền vững [10]. Tuy nhiên, hiện tại có thể nhận thấy, các hoạt động nhằm bảo tồn văn hóa tại Tây Nguyên đang chỉ tập trung mạnh về việc dạy các vấn đề liên quan tới cồng chiêng, mà những loại nhạc cụ truyền thống khác đang thực sự chưa được chú ý nhiều trong việc truyền dạy cho hệ trẻ. Trong nghiên cứu này, chúng tôi ngoài việc xây dựng quy trình DHGLVBC văn hóa, xã hội thì sẽ vận dụng nó trong dạy học chủ đề “Âm thanh” môn khoa học tự nhiên 7 gắn liền với văn hóa, xã hội tại khu vực Tây Nguyên nhằm nâng cao trách nhiệm cá nhân và xã hội cho HS trước vấn đề bảo tồn văn hóa các loại hình nhạc cụ truyền thống của người DTTS gốc tại Tây Nguyên.

2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu lý thuyết: Nghiên cứu đã tìm kiếm và thu thập các tài liệu về lý thuyết liên quan tới dạy học gắn liền với bối cảnh, trách nhiệm cá nhân và xã hội của HS để xây dựng được cơ sở lý luận của kiểu DHGLVBC văn hóa, xã hội.

Phương pháp thực nghiệm: quy trình dạy học chủ đề ‘Âm thanh’ được minh họa dựa vào tiến trình DHGLVBC văn hóa, xã hội, nghiên cứu đã tiến hành thực nghiệm bước đầu quy trình đó lên đối tượng là HS lớp 7, trường THCS EaHnin, tỉnh Đắk Lắk để đánh giá sự phù hợp của bối cảnh và tình huống học tập đã lựa chọn.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Dạy học nhằm nâng cao trách nhiệm cá nhân và xã hội cho HS

Conrad và Hedein (1985) đã nhận định rằng, việc dạy học gắn liền với các vấn đề thực tiễn xảy ra trong cộng đồng xã hội có tác động tích cực tới trách nhiệm cá nhân và xã hội cho HS [11]. Theo các tác giả, “Trách nhiệm cá nhân và xã hội” là một khái niệm đa diện, bao gồm bốn khía cạnh chính: thái độ, năng lực, niềm tin và thực hiện hành vi. Nó được đánh giá dựa vào các tiêu chí được mô tả cụ thể như sau: Thứ nhất là HS có thái độ trách nhiệm đối với các vấn đề xã hội. Nó thể hiện ở mức độ HS cảm thấy lo lắng về các vấn đề thực tiễn đang xảy ra trong xã hội; Thứ hai là HS cảm thấy đủ năng lực để hành động có trách nhiệm nhằm giải quyết được các vấn đề xã hội đó. Điều đó có thể hiểu rằng mặc dù HS có thể có thái độ tích cực đối với các vấn đề của xã hội, nhưng HS vẫn có thể không hành động một cách có trách nhiệm nếu họ không có năng lực hoặc kỹ năng thực hiện; Thứ ba là HS cảm thấy bản thân nên có niềm tin thực hiện hành vi có trách nhiệm. Tức là HS phải sẵn sàng hoặc có khả năng tin rằng việc thực hiện hành động có trách nhiệm sẽ có tác động đến cộng đồng xã hội mà họ đang sinh sống; Thứ tư là thực hiện các hành vi có trách nhiệm được thể hiện ở mức độ học sinh nhận thức rằng họ thực sự hành động có trách nhiệm để giải quyết các vấn đề đó. Dựa vào các tiêu chí trên các tác giả cũng đưa ra một thang đo để đánh giá trách nhiệm cá nhân và xã hội gọi là SPRS (Social and Personal Responsibility Scale) cho HS trong quá trình tổ chức dạy học [11].

3.2. Bối cảnh văn hóa, xã hội và dạy học gắn liền với bối cảnh văn hóa, xã hội

3.2.1. Bối cảnh văn hóa, xã hội

Theo Hinton (2014): “Bối cảnh” là một tập hợp các yếu tố bên ngoài tác động đến một đối tượng hoặc một hành động cụ thể. Bối cảnh có thể bao gồm không gian, thời gian, văn hóa, cảm xúc, nhu cầu hoặc những yếu tố kỹ thuật khác [12]. Theo Gilbert (2006), nguồn gốc của từ “bối cảnh” xuất phát từ ngôn ngữ Latin, thể hiện sự gắn kết (coherence), kết nối (connection) và mối quan hệ (relationship), theo cách hiểu này thì “Bối cảnh” là một thực thể văn hóa trong xã hội có tính thời gian, không gian và liên quan đến hoạt động của con người [13].

Trong sách Từ điển tiếng Việt [14], mối quan hệ giữa văn hóa và xã hội được trình bày rất rõ: Văn hóa có thể ảnh hưởng đến xã hội bằng cách tạo động lực và nguồn cảm hứng vì văn hóa có thể tạo ra những cảm hứng, giúp con người khám phá bản thân và thấy được ý nghĩa trong cuộc sống. Nó có thể làm cho con người cảm thấy thu hút bởi việc nắm bắt và bảo tồn các giá trị và lịch sử của một dân tộc hay cộng đồng. Xã hội cũng có thể ảnh hưởng đến văn hóa bằng cách: Thứ nhất, nó định hình và thay đổi văn hóa vì xã hội có thể ảnh hưởng đến văn hóa thông qua sự thay đổi và thích nghi. Các biến đổi xã hội có thể tạo ra những thay đổi về giá trị, thói quen, và phong cách sống; Thứ hai, nó tương tác và trao đổi văn hóa vì xã hội là nơi mà những nền văn hóa giao thoa và tương tác. Sự giao lưu giữa các cá nhân và nhóm người trong xã hội có thể dẫn đến sự truyền bá và thay đổi văn hóa. Trong nghiên cứu của chúng tôi, chúng tôi sử dụng cụm từ “bối cảnh văn hóa, xã hội” muốn nhấn mạnh tới sự tác động qua lại giữa văn hóa và xã hội dẫn tới việc xuất hiện các vấn đề thực tiễn cụ thể đã và đang tồn tại ở địa phương nào đó. Ví dụ: Tây Nguyên là vùng đất sở hữu một nền văn hóa bản địa đa dạng cần được bảo tồn và phát triển. Tuy nhiên, việc du nhập của các nền văn hóa hiện đại, sự thay đổi cơ cấu dân cư... đã làm cho giới trẻ tại đây không còn tha thiết với văn hóa bản địa. Điều đó dẫn tới một vấn đề là nền văn hóa đó có nguy cơ mai một và biến mất hoàn toàn khỏi cộng đồng xã hội. Như vậy “bối cảnh văn hóa, xã hội” được chúng tôi định nghĩa như sau: *Bối cảnh văn hóa, xã hội chính là một dữ kiện, sự kiện,*

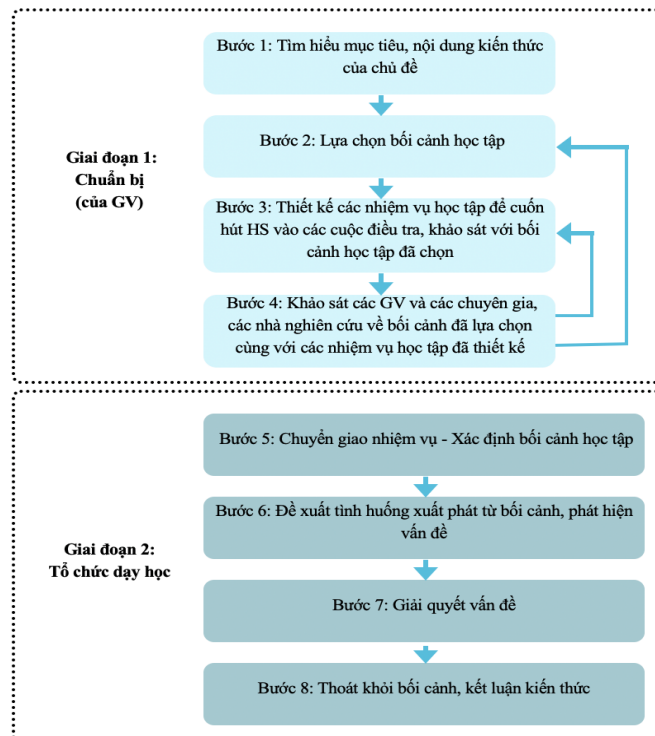
một vấn đề, hay một tình huống nào đó xuất phát từ thực tiễn văn hóa, xã hội tại địa phương (nơi mà HS sinh sống và học tập), chúng có ẩn chứa nội dung kiến thức khoa học, có thể xây dựng và phát triển thành bài học giúp HS hình thành kiến thức, kỹ năng, thái độ cần thiết.

3.2.2. Dạy học gắn liền với bối cảnh văn hóa, xã hội

Trong thuật ngữ tiếng Anh, có vài thuật ngữ khác nhau đề cập tới DHGLVBC như “Context – Based Learning”; “Contextual Teaching and Learning”; “Contextualized Teaching and Learning”.... Theo Whitelegg và Parry (1999), DHGLVBC theo nghĩa rộng chính là môi trường văn hóa và xã hội mà HS, GV đang ở trong môi trường đó [4]. Ở phạm vi hẹp hơn, DHGLVBC tập trung vào một ứng dụng cụ thể của một kiến thức khoa học cần xây dựng và củng cố. Theo Sutman và Bruce (1992), DHGLVBC là quá trình dạy học sử dụng nguồn tài nguyên của các ứng dụng trong thế giới thực, chẳng hạn như giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan, các cuộc thảo luận có thể diễn ra giữa GV và HS nhằm khuyến khích mối liên hệ giữa các khái niệm và bối cảnh [15]. Aikenhead (2006) lại cho rằng, DHGLVBC tập trung vào việc ứng dụng khoa học như một phương tiện để nâng cao hiểu biết khoa học về thế giới thực, đồng thời phát triển năng lực cho HS [3]. Trong bài viết này, các bối cảnh học tập chính là các bối cảnh văn hóa, xã hội như được phân tích ở trên. *Vậy DHGLVBC văn hóa, xã hội chính là việc sử dụng một dữ kiện, sự kiện, một vấn đề, hay một tình huống nào đó xuất phát từ thực tiễn văn hóa, xã hội tại địa phương (nơi mà HS sinh sống và học tập), chúng có ẩn chứa nội dung kiến thức khoa học, có thể xây dựng và phát triển thành các tình huống dạy học, từ đó thực hiện các hoạt động học tập nhằm giúp đạt được các mục tiêu đề ra cho HS.*

3.2.3. Quy trình dạy học gắn liền với bối cảnh văn hóa, xã hội

Trong nghiên cứu này, chúng tôi đề xuất quy trình DHGLVBC văn hóa, xã hội bao gồm 2 giai đoạn và 8 bước như sơ đồ dưới đây (xem sơ đồ trên Hình 1).



Hình 1. Quy trình dạy học gắn liền với bối cảnh văn hóa, xã hội

3.2.4. Minh họa trong dạy học chủ đề “Âm thanh” (Khoa học tự nhiên 7) gắn liền với bối cảnh văn hóa, xã hội tại Tây Nguyên

Dựa vào quy trình được đưa ra ở Hình 1, áp dụng vào dạy học chủ đề “âm thanh” (Khoa học tự nhiên 7) theo trình tự các bước cụ thể như sau:

Giai đoạn 1

Bước 1: Tìm hiểu mục tiêu, nội dung kiến thức của chủ đề cần dạy

Để tổ chức mạch nội dung kiến thức chủ đề Âm thanh môn Khoa học tự nhiên lớp 7, GV cần nắm được các yêu cầu cần đạt của chủ đề này dựa theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bước 2: Dự kiến bối cảnh và tình huống học tập

Với dạy học kiến thức chủ đề “Âm thanh”, GV dễ dàng liên hệ được với đặc trưng văn hóa về âm thanh tại Tây Nguyên. Như phân tích về đặc điểm văn hóa, xã hội ở phần mở đầu, việc mai một một loại hình nhạc cụ văn hóa truyền thống của người DTTS gốc tại Tây Nguyên đang là thách thức của toàn xã hội.

- Nguyên nhân của vấn đề trên là: Đội ngũ kế thừa các loại hình nhạc cụ truyền thống rất ít, thế hệ trẻ không còn quan tâm tới việc bảo tồn và phát triển chúng.

- Hệ quả tác động lên cộng đồng: Loại hình văn hóa này nếu không có đội ngũ kế thừa thì trong tương lai sẽ biến mất hoàn toàn trong xã hội. Thế hệ sau và bạn bè trên thế giới không còn có cơ hội được thưởng thức và trải nghiệm thực tế các loại hình văn hóa này.

NHIỆM VỤ 1: Tìm hiểu thông tin qua báo chí, các phương tiện truyền thông, gặp gỡ các nghệ nhân, già làng... để trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1: Kể tên các dân tộc thiểu số gốc tại Tây Nguyên?

Câu 2: Kể tên các loại nhạc cụ văn hóa truyền thống nổi bật của các dân tộc bản địa ở Tây Nguyên? Nêu nguồn gốc, cấu tạo, cách sử dụng và sử dụng khi nào của các loại nhạc cụ đó?

Câu 3: Tầm quan trọng của việc bảo tồn các nhạc cụ văn hóa truyền thống đó là gì?

Câu 4: Chính sách của Nhà nước thể hiện như thế nào tới việc bảo tồn các loại nhạc cụ văn hóa truyền thống đó như thế nào?

NHIỆM VỤ 2: Hãy làm một cuộc khảo sát với các bạn học sinh trong trường của em, những người sống xung quanh em các câu hỏi sau:

Câu hỏi khảo sát:

1. **Mức độ quan tâm của bạn** tới các nhạc cụ truyền thống của dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên:

- Không quan tâm
- Bình thường
- Quan tâm
- Rất quan tâm

2. Bạn có biết chế tạo và sử dụng loại nhạc cụ nào trong số các nhạc cụ truyền thống của dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên hay không?

- Biết chế tạo và sử dụng ít nhất 1 nhạc cụ
- Biết sử dụng nhưng không biết chế tạo ít nhất 1 nhạc cụ
- Biết chế tạo nhưng không biết sử dụng ít nhất 1 nhạc cụ
- Không biết sử dụng và chế tạo loại nhạc cụ nào

3. Theo bạn, việc bảo tồn và phát triển văn hóa các loại hình nhạc cụ truyền thống của dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên có quan trọng hay không?

- Rất quan trọng
- Quan trọng
- Ít quan trọng
- Không quan trọng

4. Theo bạn, có bất cập gì trong việc bảo tồn và phát triển các nhạc cụ truyền thống của dân tộc mình?

5. Bạn có thể trình bày một số biện pháp nhằm bảo tồn và phát triển văn hóa các loại hình nhạc cụ truyền thống của dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên?

Sau khi khảo sát: Em có nhận xét như thế nào về các kết quả khảo sát thu được?

Hình 2. Nội dung các câu hỏi của nhiệm vụ 1 và nhiệm vụ 2

- Sự cần thiết để tìm giải pháp giải quyết chúng: Việc bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc là lĩnh vực luôn được Đảng và Nhà nước đặt lên hàng đầu, trước nguy cơ biến mất hoàn toàn các loại hình văn hóa của DTTS tại Tây Nguyên thì việc tìm ra các biện pháp để giải quyết vấn đề đó là rất cấp thiết.

- Các biện pháp cụ thể có thể sử dụng để giải quyết vấn đề đó trong dạy học: Xét song song với đặc điểm về nội dung kiến thức của chủ đề “Âm thanh” được trình bày ở trên, lựa chọn biện pháp phù hợp để dùng làm tình huống dạy học chính là dạy cho HS *Chế tạo và sử dụng một nhạc cụ truyền thống của DTTS gốc tại Tây Nguyên* và vấn đề “*Bảo tồn văn hóa các loại hình nhạc cụ truyền thống của DTTS tại Tây Nguyên*” trở thành bối cảnh học tập.

Bước 3: Thiết kế các nhiệm vụ học tập tương ứng để cuốn hút HS vào các cuộc điều tra, khảo sát, trải nghiệm trong bối cảnh học tập đã chọn.

Để giúp HS tự bản thân họ tìm hiểu được các vấn đề liên quan tới “Bảo tồn văn hóa các loại hình nhạc cụ truyền thống của DTTS tại Tây Nguyên” (Đặc điểm, nguồn gốc, thực trạng bảo tồn, chính sách của Đảng và Nhà nước), đồng thời ý thức được trách nhiệm của bản thân đối với vấn đề bảo tồn loại hình văn hóa đó, GV thiết kế nhiệm vụ 1 và nhiệm vụ 2 (như Hình 2), nhiệm vụ 3 (như Hình 3) để cho HS làm việc nhóm hoặc cá nhân.

- GV chuẩn bị kế hoạch tổ chức cho HS trải nghiệm trực tiếp về các loại hình nhạc cụ truyền thống DTTS tại Tây Nguyên (Chọn địa điểm, liên hệ các nghệ nhân chế tác và biểu diễn được các loại nhạc cụ đó, chọn thời gian...). GV thiết kế nhiệm vụ 3, yêu cầu HS thực hiện tại nhà theo hình thức cá nhân sau buổi được tham gia trải nghiệm.

NHIỆM VỤ 3: Sau buổi tham gia trải nghiệm văn hóa tại(địa điểm trải nghiệm) cùng các nghệ nhân và những người am hiểu về các nhạc cụ văn hóa truyền thống của người DTTS gốc Tây Nguyên, em hãy viết một bài luận, trong đó cần nói rõ các vấn đề sau:

- Cảm nhận của bản thân em về các tiết mục biểu diễn của các nghệ nhân cùng với các nhạc cụ có trong buổi trải nghiệm.
- Em có muốn được tự mình chế tạo và biểu diễn một trong các nhạc cụ đó hay không? Tại sao?
- Loại nhạc cụ mà em thích chế tác nhất là gì?
- Nếu bản thân em biết chế tạo và biểu diễn một hay nhiều nhạc cụ truyền thống nào đó của người DTTS gốc Tây Nguyên, em sẽ dùng chúng để góp phần vào việc bảo tồn và phát triển chúng ra cộng đồng như thế nào?

Hình 3. Nội dung các câu hỏi của nhiệm vụ 3

Bước 4: Khảo sát các đồng nghiệp và các chuyên gia, các nhà nghiên cứu

Trong nghiên cứu này chúng tôi tham vấn một số chuyên gia là giảng viên chuyên ngành phương pháp dạy học tại trường ĐHSP Đà Nẵng; các GV môn Khoa học tự nhiên tại trường THCS Ea H'Nin, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk (Nơi HS thực nghiệm đề tài học tập); các nghệ nhân tại trung tâm Bảo tồn văn hóa Yok Don, Nghệ sỹ Nguyễn Trường (hội viên Hội văn nghệ dân gian Việt Nam) để góp ý cho việc lựa chọn bối cảnh học tập, tình huống dạy học cùng các nhiệm vụ thiết kế cho HS thực hiện.

Giai đoạn 2: Tổ chức dạy học

Bước 5: Xác định bối cảnh học tập (Thời gian: 5 tiết trải nghiệm)

GV giao nhiệm vụ 1 và 2 cho HS làm việc nhóm ở nhà và báo cáo trực tiếp trong buổi tham gia trải nghiệm. GV tổ chức cho HS tham gia trải nghiệm tại các địa điểm như trung tâm bảo tồn, nhà cộng đồng...

- Nội dung trải nghiệm: Tham gia giao lưu âm nhạc cùng với nhạc cụ truyền thống với các nghệ nhân tại khu bảo tồn (Xem biểu diễn các tiết mục âm nhạc, giao lưu với các nghệ nhân để hỏi về các vấn đề liên quan tới các nhạc cụ có tại đó)

- Sau buổi trải nghiệm GV giao nhiệm vụ thứ 3 cho HS làm việc cá nhân tại nhà

Bước 6: Đề xuất tình huống học tập xuất phát từ bối cảnh, phát biểu vấn đề cần giải quyết (1 tiết)

- GV yêu cầu các HS trình bày quan điểm của mình về biện pháp để bảo tồn các nhạc cụ văn hóa truyền thống của người DTTS gốc Tây Nguyên bằng cách tự mình chế tạo một nhạc cụ truyền thống nào đó.

- HS nhận biết được tình huống học tập là “Chế tạo một nhạc cụ văn hóa truyền thống của người DTTS gốc tại Tây Nguyên”, và nêu được câu hỏi phát hiện vấn đề là “*Làm thế nào để thiết kế và chế tạo được nhạc cụ (HS lựa chọn)?*”

- GV chia nhóm các HS theo sở thích về loại nhạc cụ mà các em muốn chế tạo (dựa vào bài luận của nhiệm vụ 3) sau đó giao nhiệm vụ 4 cho HS thực hiện tại nhà (như Hình 4).

Nhiệm vụ 4: Nhóm các em hãy tìm hiểu các vấn đề sau:

- ✓ Lịch sử hình thành và phát triển, cấu tạo nhạc cụ đó
- ✓ Bộ phận dao động loại nhạc cụ đó
- ✓ Cách sử dụng (cách chơi) của loại nhạc cụ đó
- ✓ Nghiên cứu nhạc cụ muốn chế tác (vật thật) để xác định: Làm thế nào nhạc cụ đó phát ra âm thanh?; khi đàn phát ra âm thanh thì bộ phận nào trên nhạc cụ di chuyển?

Gợi ý: Cách thức tìm hiểu

- (1) Nghiên cứu thông qua các sách báo, tài liệu tham khảo, nghệ nhân, già làng, các nhà nghiên cứu, và những người am hiểu về nhạc cụ đó
- (2) Tới các nơi có các loại nhạc cụ đó (Nhà văn hóa, nhà cộng đồng, các cửa hàng nhạc cụ,...) để khám phá chúng

Hình 4. Nội dung các câu hỏi của nhiệm vụ 4

Bước 7: Giải quyết vấn đề

Trong bước này, tiến trình tổ chức dạy học theo phương pháp dạy học theo dự án bao gồm các hoạt động cụ thể như bảng 1 dưới đây. GV cần định hướng HS tham khảo các thông tin và hướng dẫn như các già làng, các nghệ nhân và các nhà nghiên cứu để hoàn thành các hoạt động. Đồng thời GV cần theo dõi để giúp đỡ HS vượt qua khó khăn trong tiến trình thực hiện dự án.

Bảng 1. Trình tự các hoạt động của bước 7

Các bước	Nội dung	Thời gian	Ghi chú
Hoạt động 7.1	Tiếp nhận nhiệm vụ chế tạo nhạc cụ	45 phút	Kế hoạch dự án, phân nhóm, bầu nhóm trưởng
Hoạt động 7.2	Tìm hiểu kiến thức, kỹ năng liên quan:	1 tuần	HS làm việc theo nhóm
	- Độ to của âm - Độ cao của âm		
Hoạt động 7.3	Báo cáo kiến thức, kỹ năng liên quan	45 phút	HS báo cáo tại lớp, poster
	Lập phương án thiết kế nhạc cụ	1 tuần	HS làm việc theo nhóm
Hoạt động 7.4	Trình bày phương án thiết kế nhạc cụ	45 phút	HS báo cáo tại lớp
Hoạt động 7.5	Làm sản phẩm theo phương án thiết kế nhạc cụ	1 tuần	HS làm việc theo nhóm
	Báo cáo sản phẩm: nhạc cụ chế tạo được	45 phút	HS báo cáo tại lớp

Bước 8: Thoát khỏi bối cảnh, kết luận kiến thức

GV cho HS giải thích một số hiện tượng liên quan tới kiến thức chủ đề “âm thanh”: Tiếng sét và tia chớp dường như được tạo ra cùng một lúc, nhưng tại sao chúng ta thường nghe tiếng sét sau khi thấy tia chớp?; Kinh nghiệm của những người câu cá cho biết khi có người đi đến bờ ao, cá ở dưới ao lập tức “lặn trốn ngay”. Hãy giải thích tại sao?; Khi nhai kẹo giòn, cứng, ta nghe thấy tiếng động chói tai, nhưng những người xung quanh ta lại hầu như không nghe thấy gì. Hãy giải thích tại sao?

3.2.5. Một số kết quả thực nghiệm thu được

Trong thời gian tháng 7 năm 2023, chúng tôi đã tổ chức buổi trải nghiệm tại trung tâm bảo tồn vườn Quốc gia Yok Don cho 10 HS chuẩn bị lên lớp 7 của trường THCS Ea H’Nin, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk nhằm xác định xem bối cảnh học tập mà chúng tôi lựa chọn như trên có phù hợp để xây dựng tình huống học tập phù hợp với chủ đề “Âm thanh” hay không.

Kết quả thu được:

+ Với nhiệm vụ 1 và nhiệm vụ 2: HS đã làm việc nhóm và đã nêu được các tên của dân tộc bản địa tại Tây Nguyên, các nhạc cụ truyền thống (nguồn gốc, hình dạng, cách sử dụng...). Đặc

biệt các em đã nhận thức được nguy cơ biến mất loại hình nhạc cụ truyền thống của người DTTS tại Tây Nguyên qua sách báo và kết quả do chính các em khảo sát thông qua nhiệm vụ 2. Nhóm 1 nhận định rằng, bằng các công cụ khảo sát bằng Zalo, Facebook, phiếu khảo sát và phỏng vấn trực tiếp, nhóm đã thu về được 61 kết quả, trong khi nhóm 2 chỉ sử dụng công cụ Google form để thực hiện khảo sát và thu về 33 kết quả. Các nhóm đã phân tích kết quả thu được và nhận số lượng người tham gia khảo sát đều có tỉ lệ quan tâm tới các loại hình nhạc cụ truyền thống cao (nhóm 1: 72,13%; nhóm 2: 69,7%), và phần lớn họ đều cho rằng việc bảo tồn và phát triển loại hình văn hóa này là quan trọng. Tuy nhiên, trong số họ thì không có ai biết chế tạo và sử dụng bất cứ loại nhạc cụ truyền thống của người DTTS Tây Nguyên. Nhóm 1 còn nhấn mạnh rằng, đã phỏng vấn hai bạn học là người Ê Đê, tuy nhiên bản thân hai bạn cũng không biết cách chế tác và sử dụng bất cứ nhạc cụ truyền thống nào của dân tộc mình.

+ HS đã được thưởng thức các tiết mục biểu diễn của các nghệ nhân tại trung tâm bảo tồn cùng các nhạc cụ truyền thống. Các em đã rất thích thú với các nhạc cụ này, tích cực giao lưu với các nghệ nhân để hiểu về các nhạc cụ truyền thống, dưới đây là một số hình ảnh về buổi trải nghiệm (hình 5).



Hình 5. Một số hình ảnh của HS ở buổi trải nghiệm tại Trung tâm bảo tồn Quốc gia Yok Don

+ Với nhiệm vụ 3, các em đã thực hiện ở nhà sau khi tham gia trải nghiệm và nộp lại cho GV, chúng tôi đã đọc các bài làm và nhận thấy rằng bản thân các em đều hứng thú với các tiết mục của các nghệ nhân biểu diễn cùng với các nhạc cụ truyền thống. Các em mong muốn được có thể tự mình chế tạo và biểu diễn một số loại nhạc cụ như T'rung, Đing Pá, Chiêng Kram... Đồng thời các em đã nêu được cách thức sử dụng các nhạc cụ chế tác được để phát triển và lan tỏa ra cộng đồng xã hội nhằm góp phần bảo tồn và phát triển văn hóa các loại hình nhạc cụ truyền thống của người DTTS gốc tại Tây Nguyên.

Như vậy có thể nhận thấy, thông qua tham gia trải nghiệm thực tế và việc thực hiện các nhiệm vụ 1, 2 và 3, HS hiểu được đặc điểm văn hóa các loại hình nhạc cụ truyền thống của Tây Nguyên, bên cạnh đó các em đã tự nhận ra được thực trạng vấn đề liên quan tới bảo tồn văn hóa đó đang đứng trước nguy cơ bị mai một và biến mất hoàn toàn. Các em ý thức được việc cần phải tìm kiếm biện pháp để góp phần vào công cuộc bảo tồn chúng, một trong các biện pháp đó chính là việc có thể học cách chế tạo và sử dụng một nhạc cụ truyền thống mà các em thích nhất. Từ đó “Chế tạo và sử dụng một nhạc cụ truyền thống của người DTTS gốc tại Tây Nguyên” sẽ trở thành tình huống dạy học cho chủ đề “Âm thanh” môn khoa học tự nhiên 7.

4. Kết luận

Nghiên cứu đã đề xuất được quy trình dạy học gắn liền với bối cảnh văn hóa, xã hội nhằm mục tiêu nâng cao trách nhiệm cá nhân và xã hội cho HS. Với việc minh họa quy trình này vào tổ chức dạy học chủ đề “Âm thanh” (Khoa học tự nhiên 7) cho đối tượng là HS tại địa bàn Tây Nguyên, thì trách nhiệm cá nhân và xã hội của các em đối với vấn đề bảo tồn văn hóa các loại

hình nhạc cụ truyền thống của người DTTS gốc tại Tây Nguyên sẽ được phát triển. Bước đầu, nghiên cứu đã thực nghiệm được giai đoạn đầu của quy trình dạy học đã xây dựng để đánh giá được mức độ phù hợp của bối cảnh và tình huống học tập với chủ đề “Âm thanh”. Nghiên cứu tiếp theo sẽ thực nghiệm toàn bộ tiến trình dạy học nhằm đánh giá sự phát triển của trách nhiệm cá nhân và xã hội của HS như thế nào.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] J. Kortland, “PLON: dead or alive? The Dutch physics curriculum development project in 1972-1986 and beyond,” Paper presented at the Second international IPN-YSEG Symposium: Context-based Curricula, Kiel, Germany, 2005.
- [2] M. Watts, S. Alsop, A. Zylbersztajn, and S. M. Silva, “Event-centred- learning’: an approach to teaching science technology and societal issues in two countries,” *International Journal of Science Education*, vol. 19, no. 3, pp. 341-351, 1997.
- [3] A. Hofestein, G. S. Aikenhead, and K. Riquarts, “Discussions over STS at the Fourth IOSTE Symposium,” *International Journal of Science Education*, vol. 10, no. 4, pp. 357-366, 1988.
- [4] E. Whitelegg and M. Parry, “Real-life contexts for learning physics: Meanings, issues and practice,” *Physics Education*, vol. 34, no. 2, pp. 68-73, 1999.
- [5] A. Beatty and H. Schweingruber, *Seeing students learn science: Integrating assessment and instruction in the classroom*. DC: National Academies Press., Washington, 2018.
- [6] P. Murphy and E. Whitelegg, “Girls and physics: continuing barriers to ‘belonging’,” *The Curriculum Journal*, vol. 17, no. 3, pp. 281-305, 2006.
- [7] F. D. Eyenaka, C. H. Ekanem, and S. O. Uwak, “Context – Based Teaching Strategy (CBTS) for Effective Learning of Simple Alternating Current (A.C.) Circuits in Senior Secondary School Physics,” *Journal of Educational and Social Research*, vol. 3, no. 8, pp. 55-61, October 2013, doi: 10.5901/jesr.2013.v3n8p55.
- [8] Nationalities Council, *Report No. 576 /BC-HDDT14, On reporting the results of the survey “Implementation of policies for stabilizing the production and life of self-migrating compatriots to the Central Highlands provinces*, May 18, 2018.
- [9] H. T. Vu, “The value of traditional knowledge of ethnic minorities in the Central Highlands,” *Vietnam Social Sciences Magazine*, vol. 110, p. 77, 2017.
- [10] Communist Party of Vietnam, *Resolution of the 5th Congress*. Su That Publisher, Hanoi, 2012.
- [11] D. Conrad and H. Diane, *Instruments and Scoring Guide of the Experiential Education Evaluation Project*. Center for Youth Development and Research, University of Minnesota, Service Learning, General, p. 247, 1985.
- [12] A. Hinton, *Understanding context: Environment, language, and information architecture*, Inc: O'Reilly Media, 2015.
- [13] J. K. Gilbert, “On the nature of “context” in chemical education,” *International Journal of Science Education*, vol. 9, no. 28, pp. 957-976, 2006.
- [14] P. Hoang, *Vietnamese Dictionary*. Da Nang: Da Nang Publisher, 2003.
- [15] F. Sutman and M. Bruce, “Chemistry in the community - ChemCom: A five year evaluation,” *Journal of Chemical Education*, vol. 69, no. 7, pp. 564-567, 1992.